

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Chị Hà Thị T, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Anh Nguyễn Minh C, địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị T và anh Nguyễn Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Minh C đều thống nhất: Có 01 con chung, tên là Nguyễn Hà Nhã P, sinh ngày 19/7/2014.

Hai bên thỏa thuận: Giao con Nguyễn Hà Nhã P cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không được giao lại cho người khác; anh C không phải cấp dưỡng cho con vì chị T đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Hai bên có quyền, nghĩa vụ về việc thăm nom, chăm sóc con sau khi ly hôn, theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Minh C thống nhất: Có

một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia; không có nợ chung, không cho ai vay nợ; không có quyền, nghĩa vụ chung khác về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hà Thị T và anh Nguyễn Minh C, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận: Chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, thay cho anh C.

Số tiền án phí chị T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai số AA/2017/0007272, ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Q;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo